Inspire SCHOOLS
HỆ THỐNG TRƯỜNG KHAI NGUYÊN

STEM.ORG ACCREDITED EDUCATIONAL PROGRAM

BÁO BÀI - LỚP 1B – ISP01

Class Assignment Report - Grade 1B

(Tuần/week: 20 Từ ngày/From 29/12/2025 đến ngày/To 02/01/2026)

GVCN/ Homeroom Teacher: Võ Hoàng Kim

Thứ - Ngày *Day - Date*	Tiết *Period*	Môn *Subject*	Nội dung học tập *Lesson Details*	Dặn dò *Preparation Notes*
Thứ Hai *Monday* (29/12/25)	1	Tiếng Việt	oa - oe	SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết tập 2, bút mực, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm.
	2	Tiếng Việt		
	3	Đạo đức	Sinh hoạt nền nếp.	SGK Đạo đức 1.
	4	English	Unit 9 _ Lesson 1 _ SB & WB.	Sách Family and Friends 1(Student Book và Workbook), đồ dùng học tập (bút chì, gôm, thước, bút màu).
	5	English	Unit 9_ Lesson 2 _ SB	
	6	Âm nhạc	Cảm thụ âm nhạc.	SGK, bình nước cá nhân.
	7	Âm nhạc		
	8	STEAM PBL	Ôn tập.	
	9	STEAM PBL		
	1	Tiếng Việt	uê - uy	SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết tập 2, bút mực, bảng con, bút lông hoặc phấn

Thứ Ba ***Tuesday*** **(30/12/25)**				viết bảng, bút chì, gôm.
	2	**Mỹ thuật**	Chủ đề: Thiên nhiên và bầu trời.	Tập vẽ A4, bút chì, tẩy, bút màu.
	3	**Mỹ thuật**		
	4	**English**	Unit 9 _ Lesson 3 _ SB.	Đồ dùng học tập (bút chì, gôm, thước, bút màu).
	5	**English**	Unit 9 _ Lesson 2+3 _ WB.	
	6	**Tiếng Việt**	uê - uy	SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết tập 2, bút mực, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm.
	7	**Tiếng Việt**	oai - oay - oac	
	8	**GTS**	Bức tranh về những đức tính tốt của em.	Bút màu, bút chì, hồ dán và kéo.
	9	**KNS**	Làm gì khi tôi tức giận.	
Thứ Tư ***Wednesday*** **(31/12/25)**	**Sáng**	**HS HỖ TRỢ CÔNG TÁC THIỆN NGUYỆN**		
	Chiều	**DỌN DẸP, SẮP XẾP LỚP HỌC**		
Thứ Năm ***Thursday*** **(01/01/26)**	**HS NGHỈ TẾT DƯƠNG LỊCH**			
Thứ Sáu ***Friday*** **(02/01/26)**	**HS NGHỈ - GV CHẤM BÀI**			